

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày: 24-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Cường và ông Phạm Thuận.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Nguyễn Viết Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021, Thông báo số: 124/2021/TB-TA ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc tạm dừng mở phiên tòa sơ thẩm để phòng, chống dịch Covid-19, Thông báo số: 124/2022/TA-TB ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc mở lại phiên tòa sơ thẩm đối với bị cáo:

Lê Quang H - sinh năm: 1995 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ ..., phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang B (s) và bà Nguyễn Thị Thu T (s); vợ con: Chưa;

Tiền án: Ngày 20/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ra bản án số: 117/2019/HS-ST xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt và về lại địa phương ngày 15/7/2020.

Tiền sự:

- Ngày 24/02/2016 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 23/2016/QĐ-TA để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 14/9/2016.

- Ngày 09/5/2017 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 15/2017/QĐ-TA để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 15/3/2018.

- Ngày 04/4/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 31/2019/QĐ-TA để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Nhân thân: Ngày 09/5/2011 bị Chủ tịch UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử lý vi phạm hành chính số: 5474/QĐ đưa vào Trung tâm giáo dục, cơ sở giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2021 (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Hoàng U - sinh năm: 1994; nơi cư trú: Đường C, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hoàng V – sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tổ ..., phường V, quận K, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê tiến hành khám xét khẩn cấp nhà trọ tại số đường V, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy do Lê Quang V (sinh năm: 1991, thường trú: Tổ ..., phường T, quận K) và Nguyễn Văn Bảo L (sinh năm: 1996, nơi thường trú: Tổ ..., phường T, quận K) cùng thực hiện. Tại thời điểm khám xét, trong phòng trọ có những người gồm: V, L, Lê Quang H, Nguyễn Hoàng U (sống chung với H như vợ chồng), Nguyễn Hoàng V (anh ruột của U) và Nguyễn Thái L1 (sinh năm: 1994, trú: Tổ .., phường H, quận L; trong đó, L, H, U, V là những người cùng thuê trọ sống với nhau, V đến chơi ngủ lại trước đó còn L1 vừa đến chơi.

Qua kiểm tra phòng ngủ của Lê Quang H và Nguyễn Hoàng U dưới tầng trệt phát hiện bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ gồm:

- Trong ngăn tủ có 01 (một) gói ni lông kích thước 03x03cm chứa tinh thể màu trắng được niêm phong, ký hiệu G1;

- Trên đầu tủ nhựa trong phòng, bên trong chiếc tất vải màu trắng có 04 (bốn) gói ni lông chứa tinh thể màu trắng gồm: 02 gói ni lông kích thước 3x4cm; 01 gói ni lông kích thước 2,5x4cm và 01 gói ni lông kích thước 02 x 02cm đều chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu G2;

- 07 (bảy) viên nén màu xanh, hình tam giác được niêm phong ký hiệu G3;

- 01 (một) đĩa sứ chứa ít chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu G4;

- 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu hồng số Imei 353286071344582, gắn sim 0905.626.... của H.

- 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xanh, số Imei 861325043825859, gắn sim 0902.246... của U.

Lê Quang H khai nhận: Vào Khoảng 21h ngày 28/6/2021, H mua 07 viên ma túy thuốc lắc và 05 gam ma túy khay của đối tượng tên Ri (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) tại trước kiệt số 391 đường V, thành phố Đà Nẵng đem về cất giấu trên đầu tủ quần áo phòng trọ tại nhà số ..đường V, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến tối ngày 30/6/2021, H lấy một ít ma túy khay đồ ra đĩa sứ sử dụng rồi để đĩa sứ lên đầu tủ và cất số ma túy còn lại trong ngăn tủ thứ nhất của hộc quần áo với mục đích sử dụng cá nhân.

Qua tiến hành thử test thì phát hiện Lê Quang H, Nguyễn Thái L1, Nguyễn Hoàng V đều dương tính với ma túy, còn Nguyễn Hoàng U âm tính.

Theo Kết luận giám định số: 186/GĐ-MT ngày 08/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định:

- Tinh thể màu trắng trong trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,539 gam;
- Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 và mẫu bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G4 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu G2: 3,286 gam, khối lượng mẫu G4: 0,179 gam;
- Viên nén màu xanh bì niêm phong ký hiệu G3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu G3: 3,323 gam.

Vật chứng hiện đang tạm giữ gồm: Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 186/GĐ-MT ngày 08/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 đĩa sứ; 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu hồng số Imei 353286071344582, gắn sim 0905.626... của Lê Quang H.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xanh, số Imei 861325043825859, gắn sim 0902.246... thu giữ của chị Nguyễn Hoàng U là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 08/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chị U.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số: 131/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 04 (bốn) bì niêm phong theo kết luận giám định số: 186/GĐ-MT ngày 08/7/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) đĩa sứ bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu hồng, số Imei: 353286071344582 gắn sim số: 0905.626... nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Hoàng U trình bày: Tôi có thuê nhà trọ và sống chung như vợ chồng với anh Lê Quang H tại số đường V, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Nhưng tôi không biết anh H tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ của tôi 01 điện thoại di động nhưng đã trả lại cho tôi, nên tôi không có yêu cầu gì.

Người làm chứng anh Nguyễn Hoàng V trình bày: Tôi có sống chung cùng em gái Nguyễn Hoàng U trong nhà trọ tại số ... đường V, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Tôi có sử dụng ma túy ở chỗ khác, không sử dụng chung với Lê Quang H cũng như những người khác cùng sống trong nhà trọ. Tôi không biết trong phòng trọ có cất giữ ma túy, chỉ khi Công an tiến hành khám xét tôi mới được biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Bị cáo Lê Quang H là người nghiện ma túy, thuê nhà trọ sinh sống tại số ... đường V, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, ở cùng nhà trọ còn có những người khác gồm: Nguyễn Hoàng U, Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Văn Bảo L, Lê Quang V và Nguyễn Thái L1. Vào khoảng 04h ngày 01 tháng 7 năm 2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê tiến hành khám xét khẩn cấp nhà trọ để điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Quang V và Nguyễn Văn Bảo L thực hiện thì phát hiện và bắt phạm tội quả tang Lê Quang H đang cất giữ trong phòng ngủ 03 chất ma túy với mục đích để sử dụng, gồm: 0,539

gam ma túy loại Methamphetamine, 3,323 gam ma túy loại MDMA và 3,465 gam ma túy loại Ketamine.

[2] Hành vi cất giữ 03 chất ma túy có khối lượng như nêu trên với mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 131/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết về tính nguy hiểm của các chất ma túy đối với sức khỏe bản thân và cộng đồng nhưng để thỏa mãn ham muốn của bản thân mà xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến sự an toàn của cộng đồng. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, là người đã bị kết án chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy đối với bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng mới có hiệu quả về phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, hối lỗi về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và nguồn thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng đang tạm giữ, cụ thể:

[6.1] Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 04 (bốn) bì niêm phong theo kết luận giám định số: 186/GĐ-MT ngày 08/7/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) đĩa sứ bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

[6.2] Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu hồng, số Imei: 353286071344582 gắn sim số: 0905.626....

[6.3] Ngoài ra, trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chị Nguyễn Hoàng U 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xanh, số Imei 861325043825859, gắn sim 0902.246... là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[8] Đối với người có tên Ri là người bán ma túy cho bị cáo nhưng hiện nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Những người ở cùng nhà trọ với bị cáo gồm: Nguyễn Hoàng U, Lê Văn Bảo L, Lê Quang V, Nguyễn Thái L1, Nguyễn Hoàng V không biết bị cáo cất giấu ma túy trong phòng ngủ, không cùng sử dụng chung ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát không xử lý là có căn cứ.

[10] Trong vụ án này, bị cáo Lê Quang H, Nguyễn Hoàng V Nguyễn Thái L1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Đối với Lê Quang V, Nguyễn Văn Bảo L có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã bị xử lý tại bản án số: 120/2021/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 04 (bốn) bì niêm phong theo kết luận giám định số: 186/GĐ-MT ngày 08/7/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) đĩa sứ bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Quang H: 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu hồng, số Imei: 353286071344582 gắn sim số: 0905.626...

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/11/2021)

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 24/01/2022).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Bị cáo, đương sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn